TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2024/HS-ST
Ngày 24 – 12 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Tiến

2. Bà Nguyễn Thị Sương

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ L, sinh ngày 01/01/1991 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi thường trú: ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện tại: ấp T, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Nguyễn Thị T.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án. Tại Bản án số 41/2020/HS-ST ngày 23/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/10/2021, chưa đóng án phí hình sự, dân sự và bồi thường trách nhiệm dân sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/9/2024 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Minh T1, sinh năm 1991; nơi thường trú: ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre; nơi ở hiện tại: ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- *Người chứng kiến*: Ông Châu Văn T2, sinh năm 1969; nơi cư trú: ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 05 phút ngày 12/9/2024, Công an huyện T kết hợp với Công an xã N tiến hành tuần tra trên tuyến đường ĐH 45. Khi đến chợ N thuộc ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện đối tượng điều khiển xe mô tô biển số 71C1 - 038.07 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra, bắt quả tang đối tượng tên Nguyễn Vũ L đang có hành vi tàng trữ trái phép tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy trong túi quần Jean phía trước L đang mặc và thu giữ các tang vật có liên quan.

Ngày 12/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với tang vật nghi là ma tuý đã thu giữ của Nguyễn Vũ L.

Tại Kết luận giám định số 606/KL-KTHS ngày 14/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận:

Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được niêm phong trong phong bì (đánh số 1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1232 gam, loại Methamphetamine.

H lại đối tượng giám định:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng: 0,0765 gam.

- Vỏ bao gói (gồm: phong bì đánh số 1 và 01 bịch nylon). (bút lục 23)

Quá trình điều tra, Nguyễn Vũ L khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11/9/2024, L nhờ đối tượng tên M (không rõ họ tên địa chỉ) mua giùm số ma tuý trên với số tiền 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân, trên đường về nhà thì bị bắt quả tang.

Lời khai của Nguyễn Vũ L phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Ngày 17/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Vũ L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma tuý có khối lượng 0,1232 gam, được niêm phong trong phong bì đánh số (1).

- 01 (một) co thủy tinh trong suốt, bên trong rỗng.

- Tiền Việt Nam 2.800.000 đồng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đỏ đen, biển số 71C1 - 038.07, đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 71C1 - 038.07 mang tên Nguyễn Thị Thanh T3.

Xử lý vật chứng: Ngày 29/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng số 879 trả lại cho: Ông Trần Minh T1, sinh năm 1991, ngụ ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen - đỏ, biển số 71C1 - 038.07, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 71C1 - 038.07 mang tên Nguyễn Thị Thanh T3. Do Nguyễn Vũ L nói với ông T3 mượn xe trên để đi uống bia với bạn và ông T3 không biết việc Nguyễn Vũ L mượn xe mô tô trên để đi mua ma tuý.

Tại Cáo trạng số: 110/CT-VKSTB ngày 11/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Vũ L tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Vũ L thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố các bị cáo là đúng hành vi, không oan, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với hành vi của đối tượng tên M (không rõ họ tên, địa chỉ) đã mua chất ma túy giùm cho bị cáo Nguyễn Vũ L có dấu hiệu đồng phạm với L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xác định được đối tượng nên không đủ cơ sở để xử lý.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Vũ L tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ L mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì niêm phong số: 606/1 ngày 14/9/2024, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ có dòng chữ Phòng K Công an tỉnh V và có chữ ký, chữ viết của bên giao là Giám định viên Nguyễn Thành T4, bên nhận là Trần Thành T5, bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định, có số lượng là 0,0765 gam và vỏ bao gói (Gồm: phong bì đánh số 1 và 01 bịch nylon);

tình trạng: niêm phong còn nguyên vẹn. 01 (Một) Co thủy tinh trong suốt, bên trong rỗng, đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo: Số tiền 2.800.000 đồng nhưng giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào lúc 00 giờ 05 phút ngày 12/9/2024, trên tuyến đường Đ, thuộc ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T kết hợp với Công an xã N kiểm tra, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Vũ L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý có khối lượng: 0,1232 gam, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Vũ L đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Nó không những xâm phạm đến trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy gây nghiện, tuyệt đối cấm sử dụng, là tiền đề cho các loại tội phạm khác và các loại tệ nạn xã hội khác phát sinh mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị nhân dân lên án. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân hữu ích, đồng thời lấy đó làm răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[2.3.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[2.3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì niêm phong số: 606/1 ngày 14/9/2024, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ có dòng chữ Phòng K Công an tỉnh V và có chữ ký, chữ viết của bên giao là Giám định viên Nguyễn Thành T4, bên nhận là Trần Thành T5, bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định, có số lượng là 0,0765 gam và vỏ bao gói (Gồm: phong bì đánh số 1 và 01 bịch nylon); tình trạng: niêm phong còn nguyên vẹn. 01 (Một) Co thủy tinh trong suốt, bên trong rỗng, đã qua sử dụng.

Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 03/12/2024.

Trả cho bị cáo L: Số tiền 2.800.000 đồng theo biên lai thu số No 0007209 ngày 24/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình. Đây là số tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì niêm phong số: 606/1 ngày 14/9/2024, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ có dòng chữ Phòng K Công an tỉnh V và có chữ ký, chữ viết của bên giao là Giám định viên Nguyễn Thành T4, bên nhận là Trần Thành T5, bên trong có chứa mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định, có số lượng là 0,0765 gam và vỏ bao gói (Gồm: phong bì đánh số 1 và 01 bịch nylon);

tình trạng: niêm phong còn nguyên vẹn. 01 (Một) Co thủy tinh trong suốt, bên trong rỗng, đã qua sử dụng.

Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 03/12/2024.

Trả cho bị cáo L: Số tiền 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số No 0007209 ngày 24/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Vũ L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Bình Ninh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo